

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 3481 /UBND-KSTT

V/v đề xuất một số giải pháp hoàn thiện thủ tục và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư kinh doanh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 13 tháng 05 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 3117/BKHĐT-PC ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề xuất các giải pháp hoàn thiện thủ tục và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư kinh doanh;

Trên cơ sở ý kiến tham gia đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định trân trọng gửi kết quả tham gia đề xuất một số giải pháp hoàn thiện thủ tục và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư kinh doanh theo Phụ lục gửi kèm theo Công văn này để Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xem xét tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT THCB, TT PVHCC;
- Tổ CCHC của VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục
Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện thủ tục
và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư kinh doanh
(Ban hành kèm theo Công văn số /UBND-KSTT
ngày tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

1. Kết quả hoàn thiện quy định về thủ tục thực hiện dự án đầu tư kinh doanh

Hiện nay, tại Bình Định đã và đang triển khai các thủ tục đối với các dự án đầu tư kinh doanh theo các quy định, quy trình, thủ tục của Trung ương. Đồng thời, để đẩy nhanh tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư đối với dự án đầu tư kinh doanh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định (ban hành theo Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09/11/2023), bao gồm một số nội dung chính như sau:

- Hệ thống hóa về trình tự thủ tục, thời gian, các bước thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc phối hợp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật (bao gồm cả trình tự thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; công tác xác định giá đất cụ thể).

- Quy chế áp dụng đối với trường hợp dự án sản xuất, kinh doanh thuộc trường hợp chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; các trường hợp chấp thuận chủ trương đầu tư với hình thức đấu giá/đấu thầu có thể áp dụng/bỏ qua một hoặc một vài bước trong quá trình triển khai dự án.

- Thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính đã được rút ngắn so với quy định, theo đó: thời gian giải quyết các thủ tục từ khi chấp thuận chủ trương đầu tư đến khi có Giấy phép xây dựng đối với các dự án ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp từ 242 ngày theo quy định xuống còn 118 ngày; đối với các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp từ 145 ngày theo quy định xuống còn 60 ngày.

- Việc ban hành Quy chế nhằm giúp nhà đầu tư dễ dàng nắm bắt được trình tự thực hiện các thủ tục; thực hiện đồng thời, song song một số thủ tục giúp giảm số lần đi lại của nhà đầu tư và rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục.

(Gửi kèm theo Quyết định số 4147/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định).

2. Đề xuất giải pháp hoàn thiện thủ tục và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh

Một số khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp hoàn thiện thủ tục, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư kinh doanh (được tổng hợp trong biểu mẫu).

Biểu mẫu
Tổng hợp các giải pháp hoàn thiện thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư kinh doanh

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
1	Lập quy hoạch		<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình phê duyệt các đồ án quy hoạch thường cần phải thông qua nhiều cấp độ quyết định, từ cấp địa phương đến cấp Trung ương. Do vậy, mất khá nhiều thời gian làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. - Trong quá trình triển khai dự án, sự phản đối từ cộng đồng hoặc các bên liên quan có thể dẫn đến việc chậm trễ trong quá trình phê duyệt hoặc khiến cho dự án phải chịu áp lực pháp lý hoặc xã hội. - Chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư còn thấp; quyết định đầu tư chưa xác định rõ nguồn vốn, thời gian thực hiện dự án; quá trình xác định tổng mức đầu tư còn sai sót, thiếu chính xác, phải điều chỉnh nhiều lần với giá trị lớn. Khi tiến hành dự án khả năng cân đối vốn bị hạn chế, thiếu nguồn lực tài chính, đặc biệt là khi thực hiện thủ tục thu hồi đất. - Chủ đầu tư thay đổi yêu cầu hoặc mục tiêu của dự án giữa quá trình triển khai cũng có thể gây ra sự chậm trễ do cần phải điều chỉnh lại kế hoạch và thiết kế. - Sự chòng chẹo của hệ thống pháp lý: Hệ thống pháp lý phức tạp, các quy định chưa rõ ràng hoặc thay đổi liên tục có thể gây ra sự chậm trễ trong việc thực hiện thủ tục hành chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Tối ưu hóa quy trình hành chính:</i> đánh giá và xem xét lại quy trình hành chính hiện tại, loại bỏ hoặc tối ưu hóa các bước không cần thiết hoặc lặp lại. Điều này có thể bao gồm việc đơn giản hóa các thủ tục, giảm bớt thời gian xử lý hồ sơ và cải thiện tính minh bạch và đồng nhất. - <i>Áp dụng công nghệ thông tin:</i> sử dụng công nghệ thông tin để tự động hóa các quy trình, giảm thiểu thủ tục giấy tờ và tăng cường tốc độ xử lý. Các hệ thống quản lý dự án và hệ thống thông tin điện tử có thể giúp cải thiện quản lý thông tin và tài liệu. - <i>Tăng cường đào tạo và hỗ trợ:</i> cung cấp đào tạo và hỗ trợ cho các Doanh nghiệp để hiểu rõ các quy định và quy trình giải quyết thủ tục hành chính, cơ chế một cửa liên thông nhằm tăng cường hiệu suất làm việc. - <i>Thúc đẩy sự hợp tác giữa các bên liên quan:</i> tạo ra một môi trường làm việc hợp tác giữa các bên liên quan như Chính phủ, địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng để nâng cao hiệu quả xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính. - <i>Tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư:</i> cải thiện môi trường đầu tư bằng cách giảm bớt các rào cản và hạn chế pháp lý, cung cấp các chính sách khuyến khích và hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư.

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
				- <i>Thiết lập hệ thống theo dõi và đánh giá định kỳ các dự án đầu tư xây dựng, để đảm bảo rằng dự án tiến triển theo kế hoạch và đưa ra biện pháp sửa đổi khi cần thiết.</i>
2	Chấp thuận chủ trương đầu tư			
2.1	<i>Thẩm định, phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư, đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i>		<p>- Luật Đầu tư năm 2020 chỉ quy định thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của 03 cấp (tại Điều 30, 31, 32): Quốc hội, Chính phủ và UBND cấp tỉnh. Không có quy định thẩm quyền cấp huyện và không có quy định việc UBND cấp tỉnh phân cấp cho UBND cấp huyện.</p> <p>- Tại điểm b khoản 5 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định: “<i>b) Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; dự án đầu tư được thực hiện đồng thời ở cả trong và ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế; dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế nơi chưa thành lập Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế hoặc không thuộc phạm vi quản lý của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế</i>”.</p> <p>Như vậy, theo quy định nêu trên thì không có quy định về việc phân cấp cho cấp huyện phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư.</p>	Nghiên cứu ban hành cơ chế phân cấp, phân quyền cho cấp huyện thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án có quy mô nhỏ, diện tích dưới 5.000 m ² thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Đồng thời, thời hạn cho giao đất, cho thuê đất đối với thẩm quyền cấp huyện chấp thuận chủ trương đầu tư là 10 năm. Trường hợp thời hạn giao đất, cho thuê đất trên 10 năm thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh.

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
			Hiện nay trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố có nhiều dự án có quy mô nhỏ và diện tích nhỏ dưới 5.000 m ² , phù hợp với quy hoạch đã được duyệt nhưng Sở Kế hoạch và Đầu tư phải thực hiện thẩm định và UBND cấp tỉnh là cơ quan phê duyệt chủ trương đầu tư. Việc quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư chỉ thuộc cấp tỉnh sẽ gây quá tải cho các cơ quan cấp tỉnh và UBND tỉnh, dẫn đến các dự án sẽ không được triển khai kịp tiến độ theo kế hoạch đề ra của các địa phương.	
2.2	<i>Chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án nằm trong Cụm công nghiệp do cơ quan nhà nước làm chủ đầu</i>	Luật Đầu tư 2020	Hiện nay, đối với các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp do cơ quan nhà nước làm chủ đầu tư cụm công nghiệp vẫn thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định.	Nghiên cứu ban hành quy định về việc không chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch do cơ quan nhà nước làm chủ đầu tư. Đối với trường hợp này, Cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư để thuận lợi trong quản lý, theo dõi dự án đầu tư.
2.3	<i>Thời hạn thực hiện bảo đảm dự án</i>	Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	- Về thời điểm, thời hạn thực hiện bảo đảm dự án: Tại điểm a khoản 5 Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP được quy định như sau: "...a) Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ hoặc nộp chứng thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng về nghĩa vụ ký quỹ sau khi được cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận nhà đầu tư hoặc Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá và trước khi tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với trường hợp nhà đầu tư không tạm ứng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư) hoặc trước thời điểm ban hành quyết định giao đất,	Quy định rõ thời gian ký quỹ để chủ đầu tư thực hiện.

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
			<p><i>cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (đối với trường hợp nhà đầu tư đã tạm ứng tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc trường hợp nhà đầu tư được lựa chọn để thực hiện dự án thông qua đấu giá quyền sử dụng đất và được Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hằng năm);”</i></p> <p>Như vậy nội dung tại Nghị định chưa quy định rõ thời hạn thực hiện bảo đảm dự án kể từ khi dự án được chấp thuận chủ trương là bao nhiêu ngày.</p> <p>Thực tế sau khi được cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thì chủ đầu tư phải triển khai các thủ tục với thời gian trung bình lần lượt: thuê tư vấn lập, trình phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (thời gian khoảng 6 tháng); chuyển mục đích sử dụng đất (trường hợp dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng khoảng 6 tháng); lập phương án bồi thường, GPMB và thực hiện xong bồi thường, GPMB (6 tháng); xin giấy phép xây dựng (12 ngày). Đây là quá trình dài mất nhiều thời gian trung bình từ 1,5 năm trở lên mới đến bước lập thủ tục giao đất, cho thuê đất. Điều này dẫn đến các chủ đầu tư nhận được thông báo ký quỹ nhưng không nộp ngay mà để đến lúc chuẩn bị thực hiện thủ tục giao đất mới nộp tiền ký quỹ hoặc chứng thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng. Như vậy tính cam kết bảo đảm thực hiện dự án bằng hình thức ký quỹ sẽ giảm tác dụng.</p>	
3	Lựa chọn nhà đầu tư			

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
3.1		Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	<p>- Tại khoản 5 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định “<i>Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trước khi công bố danh mục dự án. Đối với dự án thực hiện tại khu kinh tế, Ban quản lý khu kinh tế tổ chức xác định, phê duyệt yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư trước khi công bố danh mục dự án</i>”.</p> <p>Như vậy, theo quy định nêu trên thì không có quy định về việc phân cấp cho cấp huyện phê duyệt yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án.</p> <p>Hiện nay trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố có nhiều dự án có quy mô và diện tích nhỏ dưới 5.000 m² nhưng cần lựa chọn nhà đầu tư theo quy định. Việc quy định thẩm quyền xác định và phê duyệt yêu cầu sơ bộ năng lực kinh nghiệm thuộc cấp tỉnh sẽ gây quá tải cho các cơ quan cấp tỉnh và UBND tỉnh, dẫn đến các dự án sẽ không được triển khai kịp tiến độ theo kế hoạch đề ra của các địa phương.</p>	Nghiên cứu ban hành cơ chế phân cấp, phân quyền cho cấp huyện thực hiện việc xác định, phê duyệt yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh.
3.2	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất	Luật Đất đai 2013	<p>Căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư 2020 thì nội dung đánh giá về nhu cầu sử dụng đất được thực hiện tại giai đoạn thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>Tuy nhiên, khi tổ chức lấy ý kiến thẩm định về nội dung</p>	Ban hành quy định cụ thể về định mức sử dụng đất đối với các loại công trình.

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
			<p>này thì cơ quan quản lý đất đai gặp vướng mắc, khó khăn trong thẩm định nhu cầu sử dụng đất vì pháp luật đất đai chưa có quy định định mức sử dụng đất đối với các loại công trình. Do vậy, việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất được thực hiện tại giai đoạn lập quy hoạch tỷ lệ 1/500.</p>	
3.3	<p><i>Mời gọi đầu tư các dự án tại địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn</i></p>		<p>Theo quy định đối với các dự án thương mại, dịch vụ được thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn vẫn phải thực hiện lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất. Điều này gây khó khăn cho địa phương trong việc mời gọi, thu hút đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội cho các địa phương nghèo.</p>	<p>Cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ trong việc mời gọi các nhà đầu tư đối với các dự án thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.</p>
3.4	<p><i>Trường hợp hai nhà đầu tư cùng đăng ký tại một địa điểm</i></p>	<p>Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021</p>	<p>Khoản 7 Điều 29 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định: “<i>Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên cùng nộp hồ sơ hợp lệ đề nghị thực hiện dự án đầu tư tại một địa điểm thì chọn áp dụng pháp luật về đấu thầu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư trong số những nhà đầu tư đã nộp hồ sơ hợp lệ</i>”.</p> <p>Tuy nhiên, hiện nay pháp luật về đấu thầu và nghị định hướng dẫn chưa quy định cụ thể quy trình lựa chọn nhà đầu tư giữa các nhà đầu tư nộp hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Đối với trường hợp lựa chọn được nhà đầu tư theo hình thức trên nhưng dự án không thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất được duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai (ví dụ như các dự án có tính chất hỗn hợp như nhà ở, khu thương mại... và hạ tầng kỹ thuật) thì có cần bổ sung vào danh mục dự án cần thu hồi đất do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận theo Điều 62 Luật Đất đai 2013 hay không?. Nếu không thuộc trường hợp Hội đồng nhân</p>	<p>Đề nghị có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp này.</p>

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
			dân tình chấp thuận bổ sung vào danh mục dự án cần thu hồi đất, kính đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho ý kiến về phương thức thực hiện thỏa thuận GPMB.	
3.5	<i>Quy trình tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất</i>		Đối với các dự án thuộc trường hợp tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, quy định của pháp luật hiện hành đã có các Nghị định, Thông tư hướng dẫn cụ thể. Tuy nhiên, đối với các dự án đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án chưa được ban hành quy định cụ thể để các địa phương thuận lợi trong việc triển khai thực hiện.	Ban hành Nghị định hướng dẫn về quy trình tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.
4	Phê duyệt dự án		Không có khó khăn, vướng mắc.	
5	Thành lập doanh nghiệp		Không có khó khăn, vướng mắc.	
6	Thủ tục đất đai bao gồm giải phóng mặt bằng, giao đất cho thuê đất...			
6.1	<i>Di dời tài sản của các tổ chức bị ảnh hưởng bởi giải phóng mặt bằng</i>		<p>Hiện nay, trong chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chủ yếu quy định về nội dung bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình, cá nhân. Tuy nhiên về bồi thường, giải phóng mặt bằng tổ chức thì có một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và di dời chưa được quy định rõ. Cụ thể: thời gian di dời tài sản và bàn giao mặt bằng đối với tổ chức khi nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Đồng thời, tổ chức bị thu hồi đất, bị ảnh hưởng tài sản mà phải di dời tài sản (bao gồm hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất) đối với các tài sản này không có trong</p>	Xem xét thời gian đối với dự án đầu tư kinh doanh cho doanh nghiệp bị giải phóng mặt bằng, bao gồm: lập thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng cơ sở mới và các thủ tục theo quy định có liên quan; từ đó xem xét quy định về thời gian thực hiện di dời tổ chức để có cơ sở thực hiện.

STT	Lĩnh vực/thủ tục	Quy định liên quan	Khó khăn, vướng mắc phát sinh	Đề xuất phương án hoàn thiện
			<p>đơn giá bồi thường của UBND tỉnh quy định, do đó phải thuê đơn vị tư vấn có chức năng lập và gửi cơ quan chuyên môn thẩm định để thông qua Hội đồng bồi thường GPMB trình UBND tỉnh phê duyệt. Mặt khác, để xác định cụ thể di chuyển đối với các tài sản nêu trên phải xác định được nơi xây dựng cơ sở mới, do vậy ảnh hưởng tới thời gian thực hiện của dự án.</p>	